

Bản án số: 16/2018/HS-PT

Ngày 21 - 3 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Quang Hùng

Bà Hoàng Thanh Trà

- Thư ký phiên tòa: Bà Không Thị Đức Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Văn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 13/2018/TLPT-HS ngày 31 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Trần Văn C do có kháng cáo của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 65/2017/HSST ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Họ và tên: Trần Văn C, sinh năm 1995; trú tại: Thôn L, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lái xe ; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Sán diu; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn A, sinh năm 1968 và bà Diệp Thị H, sinh năm 1964; chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 26/7/2017 đến ngày 26/01/2018 được tại ngoại (có mặt).

- Những người bị hại có kháng cáo:

1. Anh Hoàng Hòa B, sinh năm 1977; trú tại: X 1, phường P, thị xã Y, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

2. Anh Lưu Văn L, sinh năm 1989; trú tại: Thôn Đ, xã L1, huyện X, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/5/2017 Trần Văn C ký hợp đồng thuê xe ô tô taxi với Công ty trách nhiệm hữu hạn G (sau đây gọi tắt là Công ty) có trụ sở tại xã M, huyện X, tỉnh Vĩnh Phúc và C được Công ty G giao xe ô tô BKS 88A-078.54. Ngày 30/6/2017 Công ty nhiều lần gọi điện thoại yêu cầu C mang xe ô tô về Công ty để kiểm tra xe theo định kỳ và nộp tiền thuê xe theo quy định nhưng không liên lạc được. Vào khoảng 17 giờ cùng ngày, anh Trần Văn Q là Phó giám đốc Công ty G và anh Hoàng Hòa B là nhân viên Công ty đi xe ô tô BKS 30E-106.69 đi tìm C để yêu cầu đem xe ô tô về Công ty kiểm tra và nộp tiền thuê xe. Khi anh Q và anh B đi đến ngã tư xã N, huyện T thì phát hiện xe ô tô BKS 88A-078.54 đỗ ở lề đường hướng đi I, anh Q gọi điện cho C nhưng không thấy nghe máy nên anh Q và anh B vào quán nước ven đường ngồi chờ rồi gọi điện cho Lưu Văn L1 và Lưu Văn L đều là nhân viên Công ty G đem chìa khóa xe của xe ô tô BKS 88A-078.54 đến để đưa xe về Công ty. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày thì L1 và L đem chìa khóa vào đến chỗ anh Q, anh B đang đợi. Khi đến, L1 và L đỗ xe ô tô ở trước đầu xe ô tô BKS 88A-075.54 do C quản lý, lúc này L1 cầm chìa khóa xuống mở cửa ô tô thì thấy C đang ngồi trong xe. Thấy vậy, Q và B từ quán nước đi ra chỗ xe ô tô rồi yêu cầu C về Công ty giao xe và nộp tiền thuê xe. C không đồng ý mang xe về Công ty nên đã cầm đồ dùng cá nhân trên xe rồi mở cửa xe ô tô bỏ chạy. Lưu Văn L1 liền đuổi theo và giữ C lại ở phía sau xe ô tô. Do vậy giữa C và L1 xảy ra xô sát, L1 dùng tay đâm vào mặt, vào người C, còn L chạy ra phía sau ôm C thì C vùng bỏ chạy đã bị ngã xuống đường thì bị Lưu Văn L1 dùng chân tay không đánh. Khi C bị đánh thì Lưu Văn V, Phùng Văn B1 đều ở xã S, huyện T, Đỗ Văn L2 ở xã K, huyện D đều là lái xe taxi đỗ xe đối diện bên kia đường thấy C bị đánh thì V có hô “cướp”, B hô “sao lại đánh người ta” đồng thời V, Phùng Văn B1, Đỗ Văn L2 chạy sang. Lúc này Lưu Văn L1 và L không đánh C nữa. C vùng chạy đến quán nước của chị Vũ Thị H1 ở gần đó lấy một con dao phay dài khoảng 42 cm, bản rộng 07cm ở xô đựng nước mía, C cầm dao bằng tay phải chạy quay lại chỗ Q, Hoàng Hòa B và Lưu Văn L1. Thấy C cầm dao chạy đến, Q mở cửa xe ô tô BKS 30E-106.69 ngồi vào trong xe và đóng cửa lại, Hoàng Hòa B chạy vào quán nước; U, H2, Lưu Văn L1 và L chạy vào xe ô tô taxi BKS 88A-078.54. C chạy đến phía sau xe ô tô taxi phía bên người lái, thấy L đang ngồi ở ghế phía sau chân trái vẫn ở ngoài cửa xe vẫn mở,

C cầm dao chém 01 nhát hướng từ trên xuống dưới trúng vào mặt trước đùi trái của L gây thương tích, L co chân đạp vào người C làm C lùi ra, L đóng cửa xe lại. C tiếp tục cầm dao chạy ra ngoài đường thì nhìn thấy Hoàng Hòa B đang đứng trên vỉa hè, C liền cầm dao đuổi thì Hoàng Hòa B bỏ chạy xuống đường hướng đi I, C đuổi theo đến dải phân cách cứng giữa đường, khi cách B khoảng 01m thì C vung dao chém hướng từ trên xuống dưới trúng vào mặt sau cánh tay phải Hoàng Hòa B gây thương tích. C cầm dao chạy quay lại chỗ xe ô tô taxi thì anh V chạy đến giằng lấy dao của C vứt vào vỉa hè. Lúc này Q điều khiển xe ô tô BKS 30E-106.69 bỏ chạy và đã va chạm với xe ô tô do ông Nguyễn Đăng H3 điều khiển, đồng thời lúc này người dân chạy đến ngăn cản không cho Q bỏ đi, xe ô tô của Q bị vỡ kính chắn gió bên cửa phụ (không rõ ai đập vỡ) lúc này chị Vũ Thị H1 đến nhặt lại con dao do C lấy của chị vứt ở rệ đường. Hậu quả Hoàng Hòa B bị C chém dẫn đến thương tích mặt sau cánh tay phải, được đưa đi điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc, Lưu Văn L bị C chém gây thương tích ở mặt ngoài đùi trái được đưa đi điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc.

Vật chứng thu giữ: Ngày 30/6/2017 Cơ quan điều tra Công an huyện T thu giữ tại quán nước của chị Vũ Thị H1 ở khu vực ngã tư N 01 dao dài 42 cm, bản rộng 07cm, chuôi dao bằng gỗ lưỡi dao bằng kim loại (là vật chứng của vụ án); tạm giữ của Trần Văn C 01 ĐTDĐ Nokia 1280 và 01 ĐTDĐ Oppo Neo7, 01 xe ô tô 88A-078.54; tạm giữ của Trần Văn Q 01 xe ô tô BKS 30E-106.69 cửa kính bên phụ lái bị vỡ.

Ngày 03/7/2017, anh Hoàng Hòa B, Lưu Văn L có đơn đề nghị Cơ quan Công an khởi tố về hình sự Trần Văn C về hành vi gây thương tích theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/7/2017 Cơ quan điều tra Công an huyện T có quyết định trưng cầu định giá tài sản số 53 đến Hội đồng định giá tài sản huyện T. Tại bản kết luận định giá tài sản số 357A của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân huyện T kết luận: Giá trị thiệt hại của tài sản (01 kính ô tô phía trước bên phụ lái của xe ô tô Toyota Vios BKS 30E-106.69 mua năm 2015) là 1.500.000đ.

Ngày 14/7/2017 Cơ quan điều tra Công an huyện T có Quyết định trưng cầu giám định số 189 đến Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, yêu cầu giám định thương tích đối với anh Hoàng Hòa B. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 243/TgT ngày 18/7/2017 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với Hoàng Hòa B, kết luận: Tổn hại sức khỏe ở thời điểm hiện tại là 08%.

Ngày 14/7/2017 Cơ quan điều tra Công an huyện T có quyết định trưng cầu giám định số 190 đến Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, yêu cầu giám định

thương tích của anh Lưu Văn L. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 244/TgT ngày 18/7/2017 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với anh Lưu Văn L, kết luận: Tồn hại sức khỏe ở thời điểm hiện tại là 03%.

Về dân sự: Anh Hoàng Hòa B yêu cầu Trần Văn C phải bồi thường điều trị, tiền thuốc, mất thu nhập, tiền công người chăm sóc tổng số tiền là 12.601.635đ) và bồi thường khoản tiền tổn thất tinh thần là 200.000.000đ; Anh Lưu Văn L yêu cầu Trần Văn C phải bồi thường tiền viện phí, thuốc điều trị, tiền mất thu nhập trong, tiền công người chăm sóc tổng số tiền là 1.098.000đ và bồi thường khoản tiền tổn thất tinh thần là 200.000.000đ.

Đối với các khoản yêu cầu bồi thường về dân sự của những người bị hại Hoàng Hòa B, Lưu Văn L thì bị cáo Trần Văn C không chấp nhận yêu cầu bồi thường mà đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 65/2017/HSST ngày 26/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện T đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt Trần Văn C 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 26/7/2017;

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/01/2018 những người bị hại Hoàng Hòa B và Lưu Văn L kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Trần Văn C. Tại phiên tòa phúc thẩm người bị hại Hoàng Hòa B và Lưu Văn L vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo của những người bị hại Hoàng Hòa B và Lưu Văn L, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 65/2017/HSST ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của những người bị hại Hoàng Hòa B và Lưu Văn L trong thời hạn luật định, hợp lệ được Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Trần Văn C đã khai rõ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của người liên quan, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được cơ quan điều tra thu thập khách quan, đúng pháp luật. Từ đó có đủ căn cứ để xác định: Ngày 08/5/2017 Trần Văn C ký hợp đồng thuê xe ô tô taxi với Công ty trách nhiệm hữu hạn G và được Công ty giao xe ô tô BKS 88A-078.54, do Công ty G điện thoại cho C yêu cầu đem xe ô tô về Công ty để kiểm tra xe theo định kỳ và nộp tiền thuê xe nhưng không liên lạc được. Anh Trần Văn Q là Phó giám đốc Công ty cùng với anh Hoàng Hòa B, anh Lưu Văn L1 và anh Lưu Văn L đều là nhân viên Công ty đi tìm C. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 30/6/2017 khi anh Qg cùng mọi người đến ngã tư xã N, huyện T đã phát hiện xe ô tô BKS 88A-078.54 đỗ ở lề đường nhưng không thấy C nên anh L1 cầm chìa khóa xe ô tô đến mở cửa ô tô taxi thì thấy C đang ngồi trong xe. Thấy vậy các anh Q, B, L1, L yêu cầu C về Công ty giao xe và nộp tiền thuê xe nhưng C không nhất trí đưa xe ô tô về Công ty và mở cửa xe ô tô bỏ chạy thì Lưu Văn L1 đuổi theo giữ C lại, dẫn đến xảy ra xô sát. L1 dùng tay đâm vào mặt và người C, còn L chạy ra phía sau ôm C, thấy C bị đánh thì một số người lái taxi ở gần đó đến can ngăn thì hai bên không đánh nhau nữa. Trần Văn C chạy đến quán nước của chị Vũ Thị H1 ở gần đó lấy con dao phay dài 42 cm, bản rộng 7cm tấn công gây thương tích cho anh Lưu Văn L và anh Hoàng Hòa B. Theo kết luận giám định của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc xác định anh Lưu Văn L bị thiệt hại 03% sức khỏe; anh Hoàng Hòa B bị thiệt hại 08%.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa và những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Văn C về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội đúng pháp luật không oan sai.

[3] Xét về kháng cáo đề nghị tăng hình phạt của những người bị hại đối với bị cáo Trần Văn C; Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Về tính chất của vụ án mặc dù là tội phạm ít nghiêm trọng, tuy nhiên hành vi của bị cáo là nguy

hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử phạt nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng, phòng ngừa tội phạm nói chung, phục vụ tốt việc giữ vững an ninh chính trị tại địa phương và làm gương cho người khác. Chỉ vì xuất phát từ việc xô xát giữa bị cáo với những người bị hại trong việc thu giữ xe ô tô do bị cáo thuê không trả mà bị cáo dùng dao phay là loại hung khí nguy hiểm chém gây thương tích cho hai người bị hại thể hiện việc coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá chưa đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi do bị cáo thực hiện và hậu quả hành vi phạm tội gây ra; để xử phạt bị cáo Trần Văn C ở mức khởi điểm do điều luật quy định là chưa phù hợp quy định của pháp luật, chưa đảm bảo mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Cụ thể đó là: Bị cáo Trần Văn C dùng dao phay là loại hung khí nguy hiểm có tính sát thương cao gây thương tích cho hai người là anh Hoàng Hòa B 08% sức khỏe, cho anh Lưu Văn L 03% sức khỏe; trong khi tại khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định trường hợp dùng hung khí gây thương tích cho người khác dưới 11% thì phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là nhẹ. Do vậy yêu cầu kháng cáo đề nghị tăng hình phạt của những người bị hại Hoàng Hòa B và Lưu Văn L đối với bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên người bị hại không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Do yêu cầu kháng cáo đề nghị tăng hình phạt của người bị hại được chấp nhận nên bị cáo Trần Văn C phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của những người bị hại; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 65/2017/HSST ngày 26/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện T.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Trần Văn C 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/7/2017 đến 26/01/2018.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Trần Văn C phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện T;
- TAND huyện T;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự, HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Sơn